

DANH SÁCH HỘ CHÍNH SÁCH XÃ HỘI  
TIỀN ĐIỆN QUÝ IV NĂM 2025 TRÊN 1  
( Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày

| Stt                | Họ và tên chủ hộ | Họ và tên đôi tượng hưởng chính sách Bảo trợ xã hội | Năm sinh | Địa chỉ (thôn, xã) |
|--------------------|------------------|-----------------------------------------------------|----------|--------------------|
| 1                  | A Điang          | A Minh                                              | 2013     | Thôn Ty Tu         |
| 2                  | Hà Văn Sen       | Hà Thị Thái                                         | 2003     | Thôn Mô Pả         |
| 3                  | A Khốt           | Y Thắm                                              | 2005     | Thôn Ngọc Leang    |
| 4                  | A Thủy           | Y Yu                                                | 1982     | Thôn Ngọc Leang    |
| 5                  | Y Bun            | Y Un Diệu                                           | 2005     | Thôn Tu Mơ Rông    |
| 6                  | A Xét            | A Đặc                                               | 2018     | Thôn Đăk ka        |
| 7                  | A Đông           | A Đông                                              | 1985     | Thôn Tu Mơ Rông    |
| 8                  | Y Tăng           | Y Tăng                                              | 1930     | Thôn Đăk Neang     |
| 9                  | A Rong           | A Riêng                                             | 2003     | Thôn Kon Ling      |
| 10                 | A Yer            | A Kal                                               | 1991     | Thôn Kon Pia       |
| 11                 | A Đoàn           | A Điệp                                              | 2007     | Thôn Kon Pia       |
| 12                 | Y Xa             | Y Xix                                               | 1986     | Thôn Kon Ling      |
| 13                 | Y Bảy            | Y Bảy                                               | 1982     | Thôn Tu Mơ Rông    |
| 14                 | A Be             | A Huynh                                             | 1986     | Thôn Long Leo      |
| Tổng cộng: 14 hộ./ |                  |                                                     |          |                    |

**ĐA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THUỘC DIỆN ĐƯỢC HỖ TRỢ**  
**ĐỊA BÀN XÃ TU MƠ RÔNG**

*/12/2025 của UBND xã Tu Mơ Rông)*

| Đối tượng                                 | Ghi chú                 |
|-------------------------------------------|-------------------------|
| Trẻ em dưới 16t không có nguồn nuôi dưỡng | Sử dụng điện dưới 50kwh |
| Khuyết tật nặng                           | Sử dụng điện dưới 50kwh |
| Khuyết tật nặng                           | Sử dụng điện dưới 50kwh |
| Khuyết tật nặng                           | Sử dụng điện dưới 50kwh |
| Khuyết tật đặc biệt nặng                  | Sử dụng điện dưới 50kwh |
| Khuyết tật đặc biệt nặng là trẻ em        | Sử dụng điện dưới 50kwh |
| Khuyết tật đặc biệt nặng                  | Sử dụng điện dưới 50kwh |
| Khuyết tật đặc biệt nặng là NCT           | Sử dụng điện dưới 50kwh |
| Khuyết tật nặng                           | Sử dụng điện dưới 50kwh |
| Khuyết tật nặng                           | Sử dụng điện dưới 50kwh |
| Khuyết tật nặng                           | Sử dụng điện dưới 50kwh |
| Khuyết tật nặng                           | Sử dụng điện dưới 50kwh |
| Chăm sóc NKT đặc biệt nặng                | Sử dụng điện dưới 50kwh |
| Người khuyết tật                          | Sử dụng điện dưới 50kwh |
|                                           |                         |